

xìng míng

姓名: _____

kàn tú hòu

xiě chū zhèng què dì dá àn

看图后，写出正确地答案。



xué xiào dì duì miàn shì

1. 学校的对面是 _____。

chē zhàn dì páng biān shì

2. 车站的旁边是 _____ 和 _____。

qiú chǎng dì yòu biān shì

3. 球场的右边是 _____。

cǎo chǎng dì duì miàn shì

4. 草场的对面是 _____。

chē zhàn dì zuǒ biān shì

5. 车站的左边是 _____。

xué xiào
学校

qiú chǎng
球场

gōng yuán
公园

cǎo chǎng
草场

gōng yuán
公园

xué xiào
学校